

Số: /KH-BQLRPHVB

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 11 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Tuyển dụng viên chức làm việc tại Ban Quản rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng, năm 2024**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Thực hiện Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND, ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-BQLRPH ngày 03/10/2024 của Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng.

Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng rà soát, hoàn thiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng, năm 2024 như sau:

## **I. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA SỬ DỤNG**

- Số lượng người làm việc theo vị trí việc làm năm 2024: **15** người.
- Số người làm việc đã sử dụng tính đến tháng 10 năm 2024: **02** người.
- Số lượng người làm việc chưa sử dụng là: **13** người.

## **II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

1. Kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng được thực hiện thông qua xét tuyển.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng theo vị trí việc làm: **06** chỉ tiêu viên chức. Trong đó:

- Vị trí việc làm Kế toán viên: **01** chỉ tiêu (tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp Kế toán viên, mã số 06.031).
- Vị trí việc làm Chuyên viên về Hành chính -Văn phòng: **01** chỉ tiêu (tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp Chuyên viên mã số 01.003)
- Vị trí việc làm Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III: **03** chỉ tiêu (tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III, mã số V.03.10.29)
- Vị trí việc làm Văn thư viên: **01** chỉ tiêu (tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp Văn thư viên mã số 02.007)

3. Kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng, năm 2024 không có vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng.

## **III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC**

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; khoản 1 Điều 5 Nghị định 115/2020/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức

Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức theo từng vị trí việc làm thực hiện theo Phụ lục đính kèm (*Đính kèm Phụ lục*)

#### **IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN, ĐIỂM ƯU TIÊN VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

##### **1. Nội dung và hình thức xét tuyển**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng theo quy định tại Điều 11 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2. Trong đó

- Các điều kiện tiêu chuẩn phải được đảm bảo theo quy định tại mục III Kế hoạch này.

- Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ được thực hiện như sau: Đối với tất cả vị trí tuyển dụng phải có kỹ năng sử dụng trình độ ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng xét tuyển sẽ tiến hành sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ của thí sinh theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trường hợp thí sinh có một trong các văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại Khoản 3, Điều 9, Nghị định 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4, Điều 1, Nghị định 85/2023/NĐ-CP) thì được miễn tham gia sát hạch kỹ năng sử dụng trình độ ngoại ngữ, cụ thể:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự

tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số.”.

- Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng tuyển, người trúng tuyển nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 10, Điều 1, Nghị định 85/2023/NĐ-CP)

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Vấn đáp

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi);

- Thang điểm vấn đáp: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

## **2. Điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP) thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

### **3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 và Khoản 5, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 2, Mục IV Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ quyết định người trúng tuyển.

c) Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức quy định tại Kế hoạch này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

### **V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

1. Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ theo địa chỉ: Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng, ấp Chợ, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng)

Mỗi thí sinh chỉ được nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển.

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển.

- Thời gian: Quý IV năm 2024

- Địa điểm: Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng

## **VI. TRÌNH TỰ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG, THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, KÝ KẾT HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC VÀ NHẬN VIỆC**

1. Trình tự tổ chức tuyển dụng của kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

2. Việc thông báo kết quả của kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3. Việc hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng của kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 10, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ)

4. Việc ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc đối với người trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11, Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ).

## **VII. KINH PHÍ TỔ CHỨC**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng quyết định thành lập Hội đồng, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức tại Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng quyết định thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban Kiểm tra sát hạch, Ban đề thi và chịu trách nhiệm tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng theo quy định hiện hành.

3. Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm:

a) Xây dựng và ban hành Thông báo về Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp; thực hiện việc đăng tải Thông báo trên một trong các phương tiện thông

tin đại chúng là báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; trên trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc theo quy định.

b) Tổ chức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, phối hợp bộ phận kế toán thu phí dự tuyển, quản lý và sử dụng theo quy định;

d) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng theo Kế hoạch này và quy định của pháp luật;

đ) Kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong công tác tổ chức tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc Ban Quản lý rừng phòng hộ ven biển tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng, năm 2024.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Lưu: VT, BQLRPH.

**GIÁM ĐỐC**